TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG Bản án số: 31/2021/HSST Ngày 28-9-2021	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông K'Bình và ông Nguyễn Hoài Phương

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà*:** Ông Bạch Đình Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Dương L, (tên gọi khác: Mập), sinh năm 1995 tại tỉnh Sóc Trăng; trú tại: Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn A (sinh năm 1966) và bà Tnh Thị H (sinh năm 1972); bị cáo chưa có vợ và con; tiền sự: Không; tiền án: 01. Ngày 30-10-2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội " Vô ý làm chết người" tại bản án số 53/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 01-12-2020, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giữ ngày 30-8-2021, sau đó chuyển tạm giam - có mặt

2. Vi Văn M, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vi Văn S (sinh năm 1965) và bà Lương Thị Hợi (đã chết); bị cáo chưa có vợ và con; tiền sự: Không; tiền án: 01. Ngày 23-7-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 04 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 25-8-2020, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giữ ngày 30-8-2021, sau đó chuyển tạm giam - có mặt

- Bị hại: Ông Hoàng Bá T, địa chỉ: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Nguyễn Tiến C, địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 04-6-2021, Nguyễn Dương L điều khiển xe máy nhãn hiệu SINOSTAR, không có biển kiểm soát, chở Vi Văn M đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Trên đường đi, M nói với L đến nhà rẫy của ông Hoàng Bá T để lấy trộm máy bơm nước.

Khi đến nơi, M và L giấu xe máy, đi bộ xuống khu vực giếng nước sau nhà rẫy của ông T. Tại đây, M kéo dây cột máy bơm từ dưới giếng lên còn L kéo dây điện và ống nước. Sau đó, L soi đèn pin cho M gỡ bỏ dây điện, dây buộc và ống nước rồi bỏ máy bơm vào bao tải, chở về nhà chị H'Y *(sinh năm 1996; trú tại: bon N'T, xã Q; là bạn gái của M)* để cất giấu.

Sáng ngày 05-6-2021, L và M bán máy bơm cho anh Nguyễn Tiến C *(chủ cửa hàng điện "C M")* với giá 500.000 đồng. Số tiền có được, M, L sử dụng để mua ma túy, tiêu xài cá nhân rồi bỏ trốn khỏi địa phương.

Sau khi phát hiện bị mất máy bơm nước, ông T đi tìm và phát hiện tài sản ở cửa hàng C M nên xin chuộc lại và trình báo Công an xã Q. Ngày 06-7-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, quyết định truy nã đối với Nguyễn Dương L và Vi Văn M. Đến ngày 30-8-2021, L và M bị bắt theo Lệnh truy nã.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 01 máy bơm nước *(loại bơm chìm, nhãn hiệu HENKO, màu trắng, có dây điện màu đen)*.

Ngày 30-8-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 12, trả chiếc máy bơm trên cho ông Hoàng Bá T là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 23-6-2021 của Hội đồng định giá huyện Đắk Glong kết luận: 01 máy bơm nước *(loại bơm chìm, nhãn hiệu HENKO, màu trắng, có dây điện màu đen)* có giá T là 2.969.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Bá T yêu cầu Nguyễn Dương L và Vi Văn M bồi thường số tiền 500.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Nguyễn Dương L, Vi Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với các bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Dương L, Vi Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản" về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Dương L, Vi Văn M mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự. Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng do các bị cáo phạm tội mà có.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 ngày 30-8-2021, trả chiếc máy bơm trên cho ông Hoàng Bá T là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 587 và 589 của Bộ luật dân sự, buộc các bị cáo Nguyễn Dương L, Vi Văn M phải liên đới bồi thường cho ông Hoàng Bá T số tiền 500.000 đồng.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập, lời khai của các bị cáo lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Khoảng 20 giờ ngày 04-6-2021, tại nhà rẫy của ông Hoàng Bá T thuộc Bon N, xã Q, huyện Đ, Nguyễn Dương L, Vi Văn M đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy

bơm nước của ông T. Theo kết quả đinh giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đắk Glong, chiếc máy bơm có giá T 2.969.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác T giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của ông Hoàng Bá T. Hành vi của các bị cáo mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ, bị cáo L là người khởi xướng, các bị cáo đều là người thực hành. Trong giai đoạn điều tra, các bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng các bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho việc điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là " Tái phạm". Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố, xét xử và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ pháp lý.

[6]. Đối với chị H'Y do không biết các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không có cơ sở xử lý.

Đối với anh Nguyễn Tiến C: Quá trình mua bán máy bơm nước, anh C không biết máy bơm nước là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SINOSTAR của anh C, khi cho các bị cáo mượn, anh C không biết các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên không có căn cứ xử lý.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Truy thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng do các bị cáo phạm tội mà có (trong đó truy thu của bị cáo M, L mỗi bị cáo số tiền 250.000 đồng).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 ngày 30-8-2021, trả chiếc máy bơm trên cho ông Hoàng Bá T là chủ sở hữu hợp pháp.

Về chiếc đèn pin và bao tải sử dụng trong việc trộm cắp tài sản: Các bị cáo đã vứt bỏ, không nhớ rõ vị trí, thời gian nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được, do vậy không xem xét xử lý.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Xét việc ông T bỏ ra số tiền 500.000 đồng để chuộc lại chiếc máy bơm các bị cáo đã bán nên cần áp dụng Điều 585, 587 và 589 của Bộ luật dân sự, buộc các bị cáo Nguyễn Dương L, Vi Văn M phải liên đới bồi thường cho ông Hoàng Bá T số tiền 500.000 đồng (mỗi bị cáo 250.000 đồng) là phù hợp.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Dương L, Vi Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Dương L 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 30-8-2021).

Xử phạt bị cáo Vi Văn M 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 30-8-2021).

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 ngày 30-8-2021, trả chiếc máy bơm trên cho ông Hoàng Bá T là chủ sở hữu hợp pháp.

Truy thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng, do các bị cáo phạm tội mà có (trong đó bị cáo L, bị cáo M mỗi bị cáo phải nộp số tiền 250.000 đồng).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 587 và 589 của Bộ luật dân sự, buộc các bị cáo Nguyễn Dương L, Vi Văn M phải liên đới bồi thường cho ông Hoàng Bá T số tiền 500.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 250.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng